

Trắc nghiệm lipit 02

Câu 1: (ĐH Vinh 21) Xà phòng hóa chất nào sau đây thu được glixerol?

- A. Metyl axetat.
- B. Tristearin.
- C. Metyl axetat.
- D. Phenyl acrylat.

Câu 2: (20) Thủy phân tripanmitin $(C_{15}H_{31}COO)_3C_3H_5$ trong dung dịch NaOH, thu được muối có công thức là:

- A. $C_{15}H_{31}COONa$
- B. $C_{17}H_{33}COONa$
- C. $HCOONa$
- D. CH_3COONa

Câu 3: (20) Thủy phân tristearin $((C_{17}H_{35}COO)_3C_3H_5)$ trong dung dịch NaOH, thu được muối có công thức là

- A. $C_{17}H_{35}COONa$.
- B. C_2H_3COONa .
- C. $C_{17}H_{33}COONa$
- D. CH_3COONa .

Câu 4: (MH 20) Thủy phân triolein trong dung dịch NaOH thu được glyxerol và muối X. Công thức muối X là

- A. $C_{17}H_{35}COONa$.
- B. CH_3COONa .
- C. C_2H_5COONa .
- D. $C_{17}H_{33}COONa$

Câu 5: (20) Thủy phân tristearin $((C_{17}H_{35}COO)_3C_3H_5)$ trong dung dịch NaOH, thu được ancol có công thức là

- A. CH_3OH .
- B. $C_2H_4(OH)_2$.
- C. C_2H_5OH
- D. $C_3H_5(OH)_3$.

Câu 6: (Vũng Tàu 21) Thủy phân tripanmitin

$((C_{15}H_{31}COO)_3C_3H_5)$ trong dung dịch NaOH thu được muối có công thức là

A. $C_{15}H_{31}COONa$

B. $HCOONa$

C. CH_3COONa

D. $C_{17}H_{33}COONa$

Câu 7: (Nam Định 21) Hidro hóa hoàn toàn triolein với xúc tác thích hợp, thu được chất X. Công thức hóa học của X là

A. $C_{17}H_{35}COOH$.

B. $(C_{17}H_{33}COO)_3C_3H_5$.

C. $(C_{15}H_{31}COO)_3C_3H_5$.

D. $(C_{17}H_{35}COO)_3C_3H_5$.

Câu 8: (Chuyên Nguyễn Trãi 21) Có thể chuyển hóa trực tiếp từ chất béo lỏng sang chất béo rắn bằng phản ứng

A. xà phòng hóa.

B. hidro hóa.

C. tách nước.

D. đề hidro hóa.

Câu 9: (Chuyên Long An 21) Cho triolein lần lượt tác dụng với Na, H_2 , (Ni, t°), dung dịch NaOH (t°) và $Cu(OH)_2$. Số trường hợp có phản ứng xảy ra là

A. 3.

B. 1.

C. 2.

D. 4.

Câu 10: (Chuyên Quang Trung 21) Chất béo là thức ăn quan trọng của con người, là nguồn cung cấp dinh dưỡng và năng lượng đáng kể cho cơ thể hoạt động. Ngoài ra, một lượng lớn chất béo được dùng trong công nghiệp để sản xuất

A. glucozơ và glixerol.

B. xà phòng và glixerol.

C. xà phòng và ancol etylic.

D. glucozơ và ancol etylic.

Câu 11: (Lương Thế Vinh 21) Phát biểu nào sau đây không đúng?

A. Chất béo là trieste của etylen glicol với các axit béo.

B. Triolein có khả năng tham gia phản ứng cộng brom.

C. Các chất béo không tan trong nước và nhẹ hơn nước.

D. Chất béo bị thủy phân khi đun nóng trong dung dịch kiềm.

Câu 12: (Chuyên Hùng Vương 21) Nhận định đúng về chất béo là

A. Các chất $(C_{17}H_{33}COO)_3C_3H_5$, $(C_{15}H_{31}COO)_3C_3H_5$ là chất béo dạng lỏng ở nhiệt độ thường.

B. Ở nhiệt độ thường, chất béo ở trạng thái rắn, nhẹ hơn nước và không tan trong nước.

C. Chất béo là trieste của glixerol và các axit béo no hoặc không no.

D. Chất béo và mỡ bôi trơn có cùng thành phần nguyên tố.

Câu 13: (Chuyên Lê Hồng Phong 21) Chất X ở điều kiện thường là chất lỏng và không tan trong nước. Hidro hóa hoàn toàn X, thu được chất rắn Y. Đun nóng Y với dung dịch NaOH, sau đó thêm NaCl vào, xuất hiện chất rắn Z màu trắng nổi lên. Chất X và Z có thể là

- A. tristearin và natri stearat.
- B. triolein và natri panmitat.
- C. tristearin và natri oleat.
- D. triolein và natri stearat.

Câu 14: (CD 2013) Khi xà phòng hóa triglixerit X bằng dung dịch NaOH dư, đun nóng, thu được sản phẩm gồm glixerol, natri oleat, natri stearat và natri panmitat. Số đồng phân cấu tạo thỏa mãn tính chất trên của X là

- A. 2
- B. 1
- C. 3
- D. 4

Câu 15: (TH Thực hành HCM-17) Xà phòng hóa hoàn toàn triglyxerit X trong dung dịch NaOH dư, thu được glyxerol, natri oleat, natri stearat và natri panmitat. Phân tử khối của X là

- A. 860.
- B. 862
- C. 884
- D. 886

Câu 16: (ĐH Vinh 21) Cho glixerol phản ứng với hỗn hợp axit béo gồm $C_{17}H_{35}COOH$ và $C_{15}H_{31}COOH$ trong điều kiện thích hợp. Số trieste được tạo ra tối đa thu được là

- A. 5 B. 3 C. 6 D. 4

Câu 17: (Vĩnh Phúc-17) Xà phòng hóa chất béo X, thu được glixerol và hỗn hợp hai muối là natriolat, natri panmitat có tỉ lệ mol 1:2. Hãy cho biết chất X có bao nhiêu công thức cấu tạo ?

- A. 3 B. 4 C. 1 D. 2

Câu 18: (MH 17) Cho 1 mol triglixerit X tác dụng với dung dịch NaOH dư, thu được 1 mol glixerol, 1 mol natri panmitat và 2 mol natri oleat. Phát biểu nào sau đây sai?

- A. Phân tử X có 5 liên kết π .
- B. Có 2 đồng phân cấu tạo thỏa mãn tính chất của X.
- C. Công thức phân tử chất X là $C_{52}H_{96}O_6$.
- D. 1 mol X làm mất màu tối đa 2 mol Br_2 trong dung dịch.

Câu 19: (MH 20) Tiến hành thí nghiệm xà phòng hóa chất béo

Bước 1: Cho vào bát sứ nhỏ khoảng 2 ml dầu dừa và 6 ml dung dịch NaOH 40%.

Bước 2: Đun sôi nhẹ hỗn hợp, liên tục khuấy đều bằng đũa thủy tinh khoảng 30 phút và thỉnh thoảng thêm nước cất để giữ cho thể tích hỗn hợp không đổi rồi để nguội hỗn hợp.

Bước 3: Rót thêm vào hỗn hợp 7 - 10 ml dung dịch NaCl bão hòa nóng, khuấy nhẹ rồi để yên hỗn hợp.

Phát biểu nào sau đây **đúng**?

A. Sau bước 3, thấy có lớp chất rắn màu trắng nổi lên là glixerol.

B. Thêm dung dịch NaCl bão hòa nóng để làm tăng hiệu suất phản ứng.

C. Ở bước 2, nếu không thêm nước cất, hỗn hợp bị cạn khô thì phản ứng thủy phân không xảy ra.

D. Trong thí nghiệm này, có thể thay dầu dừa bằng dầu nhờn bôi trơn máy.

Câu 20: (Lương Thế Vinh 21) . Cho các phát biểu sau đây về chất béo

(a) Chất béo là trieste của glixerol với axit béo.

(b) Chất béo rắn thường không tan trong nước và nặng hơn nước.

(c) Dầu thực vật là một loại chất béo trong đó có chứa chủ yếu các gốc axit béo không no.

(d) Dầu thực vật và dầu bôi trơn đều không tan trong nước nhưng tan trong các dung dịch axit.

(e) Các chất béo đều tan trong các dung dịch kiềm khi đun nóng.

(g) Dầu mỡ động thực vật bị ôi thiu do nối đôi $C = C$ ở gốc axit không no của chất béo bị oxi hóa chậm bởi oxi không khí tạo thành peoxit, chất này bị phân hủy thành các sản phẩm có mùi khó chịu.

Số phát biểu đúng là

A. 1.

B. 2.

C. 3.

D. 4.